

Thủ tục tuyển dụng viên chức đối với cơ quan tổ chức tuyển dụng theo thẩm quyền được phân cấp

Trình tự thực hiện	<p>* Đối với cơ quan tổ chức tuyển dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bước 1: Cơ quan tổ chức tuyển dụng xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) phê duyệt kế hoạch;- Bước 2: Sở Nội vụ thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức của cơ quan tổ chức tuyển dụng trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;- Bước 3: Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức của cơ quan đề nghị tuyển dụng;- Bước 4: Cơ quan tổ chức tuyển dụng tiến hành thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng; thực hiện các công việc tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật. Sau khi có kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng (qua Sở Nội vụ);- Bước 5: Sở Nội vụ thẩm định kết quả tuyển dụng viên chức trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;- Bước 6: Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức của cơ quan đề nghị tuyển dụng;- Bước 7: Sở Nội vụ ban hành Công văn phê duyệt và xếp lương đối với những người trúng tuyển viên chức. <p>* Đối với người đăng ký dự tuyển:</p> <p>Cá nhân người dự tuyển nghiên cứu các tiêu chí, điều kiện tuyển dụng đã thông báo công khai; hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại quan tổ chức tuyển dụng.</p>
Cách thức thực hiện	<p>Trực tiếp tại trụ sở <i>hoặc gửi qua đường bưu điện tại các cơ quan tổ chức tuyển dụng viên chức.</i></p>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu) số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;- Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm

	<p>quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt; - Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe; - Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực; - 03 phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc của người dự tuyển. <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<p>Thời hạn giải quyết</p>	<p>Từ 80 ngày đến 90 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, trong đó: Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển là 20 ngày; thời gian niêm yết công khai những người đủ điều kiện dự tuyển là 10 ngày; 20 ngày tổ chức sát hạch, chấm thi, tổng hợp kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển và báo cáo với người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức; 10 ngày niêm yết công khai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển; 10 ngày nhận đơn phúc khảo).</p>
<p>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</p>	<p>Cá nhân.</p>
<p>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền: Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Công văn phê duyệt.
Lệ phí	Lệ phí tuyển dụng viên chức thực hiện theo Thông tư số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định: <ul style="list-style-type: none"> - Dưới 100 thí sinh thu: 260.000đ/thí sinh - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh thu: 200.000đ/thí sinh - Từ 500 thí sinh trở lên thu: 140.000đ/thí sinh.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Mẫu số 1: Đơn đăng ký dự tuyển viên chức. (Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ)
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<p><i>* Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức:</i></p> <p><i>Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam; - Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật; - Có đơn đăng ký dự tuyển; - Có lý lịch rõ ràng; - Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm; - Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ; - Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật. <p style="text-align: center;">(Điều 22 Luật Viên chức năm 2010)</p> <p><i>Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:</i></p>

	<p>- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</p> <p>- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.</p> <p>* Điều kiện ưu tiên trong tuyển dụng viên chức.</p> <p>- Ưu tiên người có tài năng, người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số.</p> <p>- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động; + Thương binh; + Người hưởng chính sách như thương binh; + Con liệt sĩ; + Con thương binh; + Con của người hưởng chính sách như thương binh; + Người dân tộc ít người; + Đội viên thanh niên xung phong; + Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; + Người dự tuyển là nữ.
<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; - Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; - Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; - Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung điều 6 của Thông tư số 15/2012/TT-

BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ;

- Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

- Thông tư số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2010 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ Hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức;

- Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế tuyển dụng viên chức.

* **Ghi chú:** “Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung”.